

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Thông tin**

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Trung tâm Thông tin là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, có chức năng giúp Bộ trưởng tổ chức, quản lý thống nhất thông tin và tư liệu về hoạt động của Bộ; quản lý và phát triển Cổng Thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông; là đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin, triển khai các hoạt động chuyển đổi số của Bộ.

Trung tâm Thông tin có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản để giao dịch theo quy định của pháp luật, có trụ sở chính đặt tại thành phố Hà Nội.

Tên giao dịch bằng tiếng Anh: Information Center (viết tắt là IC).

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện nhiệm vụ phục vụ quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông

1.1. Xây dựng, trình Bộ trưởng chương trình, đề án, dự án, kế hoạch về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong Bộ; quản lý thông tin, tư liệu, các

hoạt động, sự kiện truyền thông theo phân công của Bộ trưởng và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

1.2. Quản lý thống nhất thông tin và tư liệu về hoạt động của Bộ

a) Thực hiện cung cấp thông tin, tuyên truyền về hoạt động của Bộ và Ngành Thông tin và Truyền thông theo quy định;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức họp báo, gặp mặt báo chí để cung cấp thông tin chính thống về hoạt động của Bộ trưởng và hoạt động của Bộ;

c) Khai thác, tiếp nhận, thu thập, tổng hợp thông tin từ báo chí, dư luận xã hội và các nguồn thông tin khác để thường xuyên tổng hợp, báo cáo, tham mưu, chủ động đề xuất các giải pháp nhằm định hướng dư luận, thông tin đa chiều, minh bạch phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ, hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin của xã hội;

d) Tổ chức thu thập hình ảnh, âm thanh, tư liệu để thực hiện xuất bản các ấn phẩm thông tin đa phương tiện về hoạt động của Bộ, của Ngành theo quy định của pháp luật; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ xây dựng kho thông tin, tư liệu của Ngành;

đ) Tổ chức hoặc tham gia tổ chức hội nghị, hội thảo, triển lãm, các sự kiện trong nước và quốc tế phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền của Bộ theo sự phân công của Bộ trưởng;

e) Chủ trì xây dựng, cập nhật, lưu trữ, quản lý, duy trì, khai thác các cơ sở dữ liệu chuyên ngành Thông tin và Truyền thông theo sự phân công của Bộ trưởng;

g) Phối hợp với cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ về thu thập, tổng hợp, báo cáo số liệu thống kê ngành Thông tin và Truyền thông theo sự phân công của Bộ trưởng.

1.3. Quản lý và phát triển Cổng Thông tin điện tử của Bộ

a) Quản lý, tiếp nhận, tổng hợp, biên tập, cập nhật, đăng tải kịp thời các thông tin chính thống của Bộ Thông tin và Truyền thông trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ;

b) Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân qua Cổng Thông tin điện tử để báo cáo Lãnh đạo Bộ và chuyển đến các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ để giải quyết, trả lời theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật;

c) Triển khai các kênh tương tác trực tuyến và thực hiện giao lưu, đối thoại trực tuyến giữa Lãnh đạo Bộ, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ với cá nhân,

tổ chức, doanh nghiệp, giúp độc giả tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của Bộ;

d) Thực hiện nhiệm vụ Thường trực Ban Biên tập Công Thông tin điện tử của Bộ; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất xây dựng và phát triển Công Thông tin điện tử phù hợp với kế hoạch phát triển của Bộ theo giai đoạn và hàng năm;

đ) Chủ trì xây dựng, quản lý, quản trị, hạ tầng kỹ thuật, hệ thống Công Thông tin điện tử của Bộ; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kết nối, tích hợp, đồng bộ hoá, cập nhật và khai thác các cơ sở dữ liệu (không thuộc phạm vi bí mật nhà nước) trên Công Thông tin điện tử của Bộ; liên kết các công/trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ thành mạng thông tin điện tử thống nhất trên môi trường Internet bảo đảm cung cấp thông tin đồng bộ với thông tin trên Công Thông tin điện tử của Bộ.

e) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ thực hiện kết nối Công Thông tin điện tử của Bộ với Công thông tin điện tử Chính phủ, Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số và Công Dịch vụ công của Bộ;

g) Xây dựng các quy chế, quy định và thống nhất tổ chức triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin vào xây dựng, phát triển Công Thông tin điện tử của Bộ;

h) Chủ trì xây dựng, quản lý và phát triển Công dữ liệu của Bộ; tích hợp với Công dữ liệu quốc gia và là thành phần của Công thông tin điện tử của Bộ.

1.4. Thực hiện chuyển đổi số và các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong Bộ:

a) Thực hiện nhiệm vụ Thường trực Ban chỉ đạo Chuyển đổi số và An toàn, An ninh mạng của Bộ. Giám đốc Trung tâm Thông tin thực hiện nhiệm vụ Giám đốc công nghệ thông tin của Bộ;

b) Chủ trì xây dựng, tổ chức triển khai, duy trì, cập nhật và kiểm tra, đánh giá sự tuân thủ đối với Kiến trúc Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện các quy định của nhà nước trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;

d) Thực hiện liên thông, chia sẻ, tích hợp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; triển khai quản lý văn bản điện tử, chữ ký số trong giao dịch điện tử và các hình thức khác phục vụ hoạt động quản lý, điều hành và cải cách hành chính của Bộ;

đ) Chủ trì xây dựng, quản lý và hướng dẫn sử dụng hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và truyền thông, trung tâm tích hợp dữ liệu, các hệ thống thông tin, chương trình ứng dụng, phần mềm dùng chung của Bộ;

e) Đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;

g) Chủ trì quản lý và phát triển Công Dịch vụ công Bộ Thông tin và Truyền thông. Thực hiện kết nối, tích hợp với Công dịch vụ công quốc gia, Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số, Công kết nối dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng;

h) Nghiên cứu, phát triển Công dịch vụ công: sử dụng trên các nền tảng mạng xã hội do cơ quan có thẩm quyền cho phép; ứng dụng trên thiết bị di động; ứng dụng các công nghệ mới, hiện đại;

i) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong nghiên cứu, phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Bộ theo quy định của pháp luật; triển khai áp dụng kết quả nghiên cứu vào việc thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu thực tiễn của Bộ, ngành Thông tin và Truyền thông.

2. Thực hiện nhiệm vụ quản trị và phát triển đơn vị

2.1. Cung cấp các dịch vụ tư vấn, tuyên truyền, sự kiện truyền thông, tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm trong nước và quốc tế về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; cung cấp các dịch vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các dịch vụ khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Thông tin theo quy định của pháp luật; bảo toàn và phát triển nguồn lực được giao.

2.2. Thực hiện hợp tác quốc tế, nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, chuyển đổi số phục vụ hoạt động của Trung tâm Thông tin; thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

2.3. Quản lý về tổ chức bộ máy, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của đơn vị; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ khác đối với viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của đơn vị theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

2.4 Quản lý tài chính, tài sản hồ sơ, tài liệu của Trung tâm Thông tin theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật hoặc do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Trung tâm:

Trung tâm Thông tin có Giám đốc và các Phó Giám đốc.

Giám đốc chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Phó Giám đốc giúp Giám đốc chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực công tác của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Tổ chức bộ máy:

- a) Phòng Nền tảng và Dữ liệu số,
- b) Phòng Thông tin và Tư liệu,
- c) Phòng Hành chính - Tổng hợp,
- d) Phòng Kế hoạch và Phát triển dịch vụ.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác giữa các phòng do Giám đốc quy định.

3. Số lượng người làm việc của Trung tâm do Giám đốc xây dựng trình Bộ trưởng quyết định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 1355/QĐ-BTTTT ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thông tin và Quyết định số 2379/QĐ-BTTTT ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi Quyết định số 1355/QĐ-BTTTT ngày 15 tháng 8 năm 2017.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Trung tâm Thông tin và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Công TTĐT của Bộ TTTT;
- Lưu: VT, TCCB.



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh Hùng